



DÂY CÁP ĐIỆN

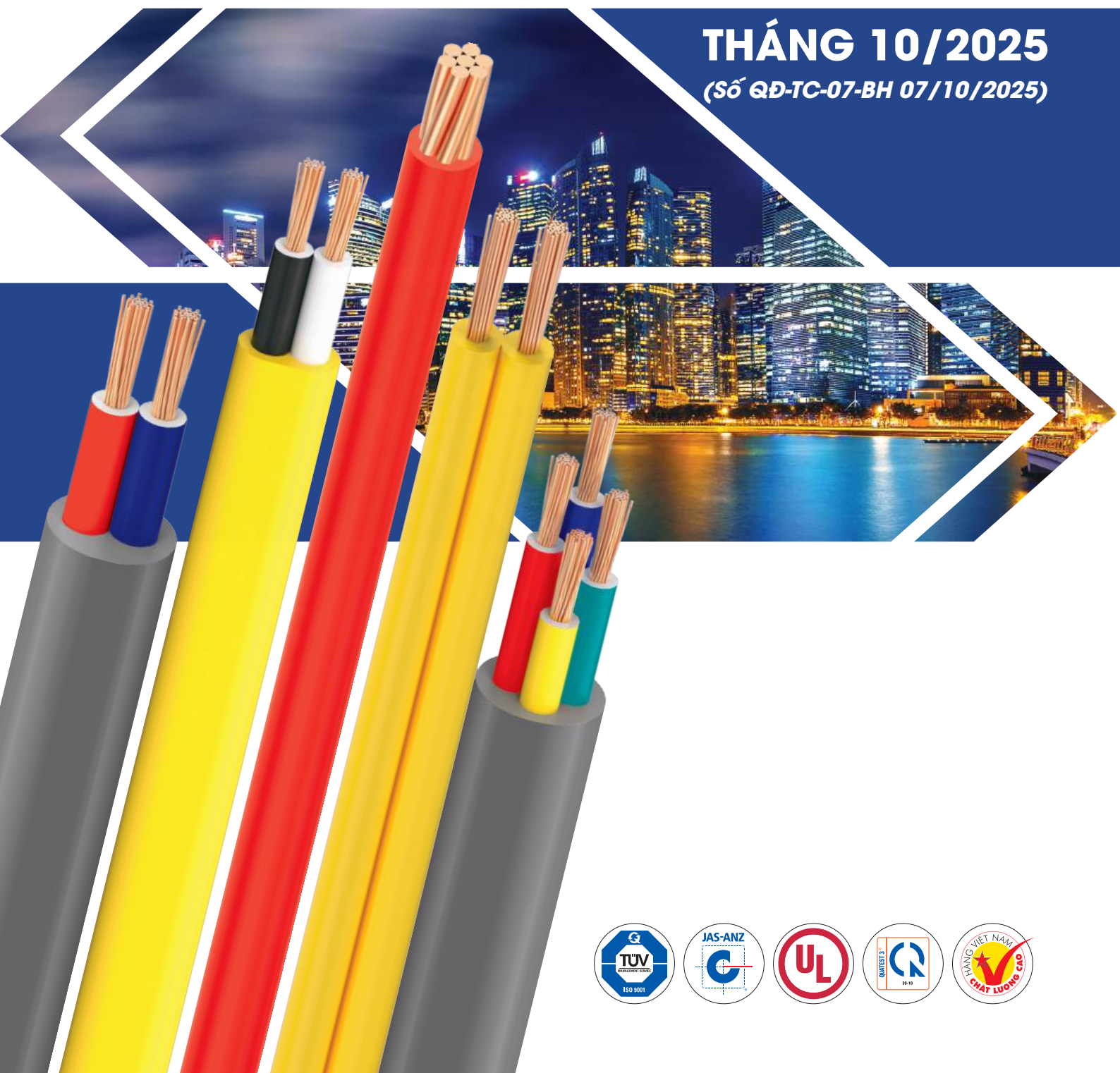


100% Đồng Nguyên Chất

BẢNG GIÁ

THÁNG 10/2025

(Số QĐ-TC-07-BH 07/10/2025)



**BẢNG GIÁ BÁN DÂY CÁP ĐIỆN
THƯƠNG HIỆU DAPHACO**

(Áp dụng từ ngày: 10/10/2025)

STT	MÃ SẢN PHẨM	ĐIỆN ÁP	TIÊU CHUẨN	ĐVT (mét)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	
					CHƯA THUẾ GTGT	CÓ THUẾ GTGT
DÂY ĐÔI MỀM (DÂY SÚP): RUỘT ĐỒNG, CÁCH ĐIỆN PVC						
1	DPC-ĐÔI 16T	300V	UL 62	mét	4,020	4,342
2	DPC-ĐÔI 24T	300V	JIS C3306	mét	5,550	5,994
3	DPC-ĐÔI 32T	300V	JIS C3306	mét	7,700	8,316
4	DPC-ĐÔI 30T	300V	JIS C3306	mét	11,230	12,128
5	DPC-ĐÔI 50T	300V	JIS C3306	mét	17,800	19,224
DÂY ĐÔI MỀM OVAL DẸP: RUỘT ĐỒNG, CÁCH ĐIỆN VÀ VỎ BẢO VỆ PVC (Cu/PVC/PVC)						
1	DPC-DEP 1.5	300V	UL 62	mét	9,020	9,742
2	DPC-DEP 2.5	300V	UL 62	mét	13,930	15,044
3	DPC-DEP 4.0	300V	JIS C3306	mét	20,410	22,043
4	DPC-DEP 6.0	300/500V	TCVN 6610	mét	34,600	37,368
DÂY CÁP PHA MỀM 2 LỖI: RUỘT ĐỒNG, CÁCH ĐIỆN VÀ VỎ BẢO VỆ PVC (Cu/PVC/PVC)						
1	DPC-FA 2X1.0	300/500V	TCVN 6610	mét	8,150	8,802
2	DPC-FA 2X1.5	300V	UL 62	mét	11,510	12,431
3	DPC-FA 2X2.5	300V	UL 62	mét	16,480	17,798
4	DPC-FA 2X4.0	300V	UL 62	mét	22,830	24,656
5	DPC-FA 2X6.0	300V	UL 62	mét	35,420	38,254
DÂY CÁP PHA MỀM 3 LỖI: RUỘT ĐỒNG, CÁCH ĐIỆN VÀ VỎ BẢO VỆ PVC (Cu/PVC/PVC)						
1	DPC-FA 3X1.5	300V	UL 62	mét	15,500	16,740
2	DPC-FA 3X2.5	300V	UL 62	mét	22,740	24,559
3	DPC-FA 3X4.0	300V	UL 62	mét	31,270	33,772
4	DPC-FA 3X6.0	300V	UL 62	mét	48,520	52,402
DÂY CÁP PHA MỀM 4 LỖI: RUỘT ĐỒNG, CÁCH ĐIỆN VÀ VỎ BẢO VỆ PVC (Cu/PVC/PVC)						
1	DPC-FA 4X1.5	300V	UL 62	mét	19,080	20,606
2	DPC-FA 4X2.5	300V	UL 62	mét	28,790	31,093
3	DPC-FA 4X4.0	300V	UL 62	mét	40,100	43,308
4	DPC-FA 4X6.0	300V	UL 62	mét	61,990	66,949

STT	MÃ SẢN PHẨM	ĐIỆN ÁP	TIÊU CHUẨN	ĐVT (mét)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	
					CHƯA THUẾ GTGT	CÓ THUẾ GTGT
CÁP ĐIỆN LỰC 1 LÕI: RUỘT ĐỒNG, CÁCH ĐIỆN PVC (Cu/PVC)						
1	DPC-CAP 1.0	0.6/1kV	AS/NZS 5000.1	mét	4,070	4,396
2	DPC-CAP 1.5	0.6/1kV	AS/NZS 5000.1	mét	4,920	5,314
3	DPC-CAP 2.0	0.6/1kV	AS/NZS 5000.1	mét	7,150	7,722
4	DPC-CAP 2.5	600V	JIS C3307	mét	9,100	9,828
5	DPC-CAP 3.0	0.6/1kV	AS/NZS 5000.1	mét	11,100	11,988
6	DPC-CAP 4.0	600V	JIS C3307	mét	14,610	15,779
7	DPC-CAP 6.0	0.6/1kV	AS/NZS 5000.1	mét	18,930	20,444
CÁP DUPLEX: RUỘT ĐỒNG, CÁCH ĐIỆN PVC (Cu/PVC)						
1	DPC-DUPLEX 8.0	600V	JIS C3307	mét	49,050	52,974
2	DPC-DUPLEX 11	600V	JIS C3307	mét	68,110	73,559
3	DPC-DUPLEX 14	0.6/1kV	AS/NZS 5000.1	mét	86,170	93,064
4	DPC-DUPLEX 16	600V	JIS C3307	mét	114,540	123,703
DÂY CÁP HÀN						
1	DPC- CH 16	450/750V	IEC 60245-6	mét	73,410	79,283
2	DPC- CH 25	450/750V	IEC 60245-6	mét	107,080	115,646
3	DPC- CH 35	450/750V	IEC 60245-6	mét	147,740	159,559
4	DPC- CH 50	450/750V	IEC 60245-6	mét	208,220	224,878
5	DPC- CH 70	450/750V	IEC 60245-6	mét	292,400	315,792
6	DPC- CH 95	450/750V	IEC 60245-6	mét	394,470	426,028

- Thuế giá trị gia tăng 8%.
- Sản phẩm được sản xuất theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.
- Ngoài những sản phẩm trên, Công ty còn có thể sản xuất các sản phẩm theo TSKT yêu cầu của Quý khách hàng.

DAPHACO, Ngày 10/10/2025

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐÀO QUANG HUY



CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN DAPHACO

ĐC: 15/15 Phan Văn Hớn, KP 5, Phường Đông Hưng Thuận, TP.HCM
ĐT: 028 3719 1177 - Web: daphaco.com - Email: info@daphaco.com